

Số: ~~1147~~/QĐ-UBND

Đồng Hỷ, ngày ~~04~~ tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ di dời các phần mộ trên đất thu hồi để thực hiện dự án Khu đô thị số 3 (thuộc đô thị mới Hoá Thượng)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 29/2024/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình phục vụ đời sống và công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của Ủy ban nhân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định chấp thuận nhà đầu tư;

Theo đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 81/TTr-NNMT ngày 03/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ di dời các phần mộ trên đất thu hồi để thực hiện dự án Khu đô thị số 3 (thuộc đô thị mới Hoá Thượng).

Tổng kinh phí: 65.125.493 đồng (Sáu mươi năm triệu, một trăm hai mươi năm nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng).

(Có phụ lục 1, 2, 3, 4 kèm theo)

Nguồn kinh phí: Nguồn vốn của dự án.

Điều 2. Nhiệm vụ và trách nhiệm của các bên có liên quan

1. UBND thị trấn Hoá Thượng có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất huyện tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

2. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện phối hợp với UBND thị trấn Hoá Thượng phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại trụ sở UBND thị trấn Hoá Thượng và điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; gửi phương án bồi thường, hỗ trợ đã được UBND huyện phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ theo phương án đã được UBND huyện phê duyệt.

3. Các hộ gia đình, cá nhân có tên trong trong phục lục kèm theo tại Điều 1 có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, UBND thị trấn Hoá Thượng thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

4. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của huyện Đồng Hỷ.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Hoá Thượng, chủ dự án và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Hiếu

Phụ lục 1

TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI DỜI CÁC PHẦN MỘ TRÊN ĐẤT THU HỒI
(Kèm theo Quyết định số ~~117~~ **117** QĐ-UBND ngày ~~04~~ **04** tháng ~~4~~ năm 2025 của UBND huyện Đồng Hỷ)



TT	Tên hộ gia đình	ĐVT	Số lượng	Các khoản bồi thường		Các khoản hỗ trợ		Tổng cộng (đồng)
				Bồi thường công trình mộ	Bồi thường khối lượng xây dựng các hạng mục tài sản	Hỗ trợ di dời mộ mã	Hỗ trợ tự thu xếp di chuyển mộ mã ngoài khu vực được bố trí	
1	Nguyễn Thị Nguyệt	Ngôi	2	14.000.000	15.467.018	14.000.000	20.000.000	63.467.018
2	Chu Văn Dong				1.658.475			1.658.475
	Tổng		2,00	14.000.000	17.125.493	14.000.000	20.000.000	65.125.493

2



Phụ lục 2

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG KHỐI LƯỢNG XÂY DỰNG TÀI SẢN LÀ CÁC PHẦN MỘ TRÊN ĐẤT THU HỒI

(Kèm theo Quyết định số ~~114~~QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Đồng Hới)

TT	Danh mục	ĐVT	Thông số kỹ thuật	Số lượng	Hệ số (%)	Đơn giá	Thành tiền	Tổng tiền (đồng)
1	Nguyễn Thị Nguyệt							15.467.018
*	Phần mộ của cụ Lương Thị Hiến (gia đình tự lo địa điểm di chuyển)							
-	Bia mộ không khắc ảnh	Cái		1,00	100%	600.000	600.000	
-	Khối đào đất	m3	2.0*1.25*1.6	4,00	100%	111.000	444.000	
-	Thành mộ xây gạch VTH M50	m3	(2.0+1.25)*2*1.6*0.11	1,14	100%	1.755.000	2.007.720	
-	Thành mộ xây gạch chỉ	m3	(1.35+1.35+0.85)*0.3*0.11	0,12	100%	1.755.000	205.598	
-	Thành mộ ốp gạch LD KT 30*30 VTH M75	m2	(1.35+1.35+0.85)*0.4	1,42	100%	335.000	475.700	
-	Thành mộ xây gạch chỉ VTH M50	m3	(1.25+1.25+0.65)*0.2*0.11	0,07	100%	1.755.000	121.622	
-	Thành mộ ốp gạch LD KT 30*30 VXM M75	m2	(1.25+1.25+0.65)*0.3	0,95	100%	335.000	316.575	
-	Thành mộ xây gạch chỉ VTH M50	m3	(1.15+1.15+0.65)*0.25*0.11	0,08	100%	1.755.000	142.374	
-	Thành mộ ốp gạch LD KT 30*30 VXM M75	m2	(1.15+1.15+0.65)*0.25+1.18*0.65	1,50	100%	335.000	504.008	
-	Bề mặt mộ đổ BTĐ	m2	1.18*0.65	0,77	100%	317.000	243.139	

(Handwritten signature)

Danh mục	ĐVT	Thông số kỹ thuật	Số lượng	Hệ số (%)	Đơn giá	Thành tiền	Tổng tiền (đồng)
Bia mộ xây gạch chi VTH M50	m3	0.45*1.55*1.25	0,87	100%	1.560.000	1.360.125	
- Bia mộ ốp gạch LD KT 30*30 VXXM M75	m2	(0.45+1.28)*2*1.55+0.45*1.28	5,94	100%	335.000	1.989.565	
- Trụ đỡ BTCT sỏi 1*2 M200	m3	0.15*0.15*0.7*2	0,03	100%	10.818.000	340.767	
- Trụ ốp gạch LD KT 30*30 VXXM M75	m2	(0.15+0.15)*2*0.7*2	0,84	100%	335.000	281.400	
- BTTĐ sỏi 1*2 M200	m2	0.57*0.63	0,36	100%	317.000	113.835	
- Bề mặt ốp gạch KT 30*30 VXXM M75	m2	0.57*0.63*2	0,72	100%	335.000	240.597	
* Phần mộ của ông Nguyễn Văn Cường (gia đình tự lo địa điểm di chuyển)							
- Khối đào đất	m3	1.5*1.1*1.6	2,64	100%	111.000	293.040	
- Thành mộ xây gạch chi VTH M50	m3	(1.5+1.1)*2*1.6*0.11	0,92	100%	1.755.000	1.606.176	
- Thành mộ xây gạch chi VTH M50	m3	(1.5+1.5+0.95)*0.25*0.11	0,11	100%	1.755.000	190.637	
- Thành mộ ốp gạch LD KT 30*30 VXXM M75	m2	(1.5+1.5+0.95)*0.45	1,78	100%	335.000	595.463	
- Thành mộ xây gạch chi VTH M50	m3	(0.9+0.9*0.72)*0.2*0.11	0,03	100%	1.755.000	59.768	
- Thành mộ ốp gạch LD KT 30*30 VXXM M75	m2	(0.9+0.9+0.72)*0.3	0,76	100%	335.000	253.260	
- Thành mộ xây gạch chi VTH M50	m3	(0.9+0.9+0.55)*0.2*0.11	0,05	100%	1.755.000	90.734	

2

Phụ lục 3

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG KHỐI LƯỢNG XÂY DỰNG TÀI SẢN LÀ CÁC PHẦN MỘ TRÊN ĐẤT THU HỒI

(Kèm theo Quyết định số ~~1111~~ /QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Đồng Hỷ)

TT	Danh mục	ĐVT	Số lượng	Hệ số (%)	Đơn giá (QĐ số 29/2024/QĐ-UBND, ngày 12/9/2024 của UBND tỉnh TN)	Thành tiền	Tổng tiền (đồng)
1	Nguyễn Thị Nguyệt						14.000.000
*	Phần mộ của cụ Lương Thị Hiến						
-	Mộ đất chưa cải táng chôn cất trên 3 năm	Ngôi	1,00	100%	7.000.000	7.000.000	
*	Phần mộ của ông Nguyễn Văn Cường						
-	Mộ đất chưa cải táng (chôn cất >3 năm)	Ngôi	1,00	100%	7.000.000	7.000.000	
	Tổng					14.000.000	14.000.000

PHƯỚC
Kèm theo Quyết định

(Kèm theo Quyết định số ~~144~~ 4 QĐ-UBND ngày ~~04~~ 04 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Đồng Hỷ)

TT	Tên họ gia đình	ĐVT	Số phần mộ (Ngôi)	Hỗ trợ di dời mộ mã		Hỗ trợ tự thu xếp di chuyển mộ mã ngoài khu vực được bố trí		Tổng cộng (đồng)
				Mức hỗ trợ (đồng/ngôi) QĐ số 56/2024/QĐ- UBND, ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh TN	Thành tiền	Mức hỗ trợ (đồng/ngôi) QĐ số 56/2024/QĐ-UBND, ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh TN	Thành tiền	
1	Nguyễn Thị Nguyệt	Ngôi	2	7.000.000	14.000.000	10.000.000	20.000.000	34.000.000
	Tổng		2,00		14.000.000		20.000.000	34.000.000

2